|  |  |
| --- | --- |
| **TỈNH ỦY HẬU GIANG**\*Số -NQ/TU*Dự thảo* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Hậu Giang, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

**Về tăng cường công tác phát triển đảng viên, nhất là trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước**

-----

**I. TÌNH HÌNH**

Những năm qua, công tác phát triển đảng viên luôn được các cấp uỷ trong tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, nhiều cấp uỷ đảng đã tập trung chỉ đạo làm tốt công tác bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên, chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; số lượng đảng viên được kết nạp trong nhiệm kỳ 2015 – 2020 đạt và vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Trong 05 năm gần đây, từ năm 2018 đến 2022, Đảng bộ tỉnh Hậu Giang đã kết nạp được 4.715 đảng viên, trong đó số đảng viên học sinh, sinh viên và trong doanh nghiệp ngoài nhà nước là 436 đảng viên *(học sinh 140, sinh viên 32, doanh nghiệp ngoài nhà nước là 264)*. Nhìn chung, đảng viên mới kết nạp phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; có ý thức học tập để nâng cao trình độ, năng lực công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cấp uỷ chưa quan tâm đúng mức đến công tác kết nạp đảng viên, chưa chủ động làm tốt công tác tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, kết nạp đảng, nhất là đối với học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước; số đảng viên mới kết nạp là học sinh, sinh viên và trong doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa tương xứng với nguồn hiện có, đảng viên mới kết nạp chủ yếu là công nhân, nhân viên, người lao động chiếm tỷ lệ cao. Một số nơi phát triển đảng viên còn chạy theo số lượng, chưa quan tâm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng và rèn luyện thử thách đối với quần chúng phấn đấu vào Đảng.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên chủ yếu là do một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên nên chưa tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt. Một số nơi, lãnh đạo nhà trường, tổ chức đoàn thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trong trường học chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác tạo nguồn kết nạp đảng đối với học sinh, sinh viên. Thanh niên trong độ tuổi lao động ở các địa phương chưa có việc làm ổn định, phải tìm kiếm việc làm ngoài địa phương nơi cư trú. Nhiều chủ doanh nghiệp, đơn vị kinh tế tư nhân chưa tích cực, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp ủy, đoàn thể tuyên truyền, vận động việc thành lập tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong doanh nghiệp để phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị kinh tế tư nhân.

**II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm**

Tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, hạt nhân chính trị ở cơ sở, là cầu nối giữa Ðảng với nhân dân, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, có vị trí quan trọng trong hệ thống tổ chức của Ðảng. Đội ngũ đảng viên có vai trò trực tiếp và là nhân tố cơ bản quyết định năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Phát triển đảng viên là nội dung quan trọng, có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng tổ chức đảng nhằm tăng cường, bổ sung lực lượng, trẻ hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo nguồn kế thừa và phát triển cho các tổ chức cơ sở đảng. Công tác phát triển đảng viên là yêu cầu khách quan, trong công tác xây dựng Đảng.

Phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu về số lượng theo kế hoạch đề ra, đồng thời phải chú trọng nâng cao chất lượng, góp phần quan trọng cho việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đáp ứng yêu cầu sự lãnh đạo của Đảng trong từng giai đoạn trước mắt và lâu dài.

**2. Mục tiêu**

***2.1. Mục tiêu tổng quát***

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

***2.2. Mục tiêu cụ thể***

Từ năm 2024 đến năm 2025 và giai đoạn 2025 - 2030: Hàng năm, toàn Đảng bộ tỉnh kết nạp từ *1.020 - 1.250* đảng viên *(trong đó đảng viên là học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước từ 40-55 người/năm).*

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1.** **Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, nhất là người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên**

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả thực chất Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Chương trình số 141-CTr/TU, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *“Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”* và các Hướng dẫn của Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương về công tác quản lý đảng viên và nghiệp vụ công tác đảng viên*.* Phải xác định công tác phát triển đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, trước mắt và lâu dài trong công tác xây dựng Đảng; việc giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp là nhiệm vụ của mỗi đảng viên phải thực hiện.

Tăng cường tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề, tọa đàm; xây dựng các đề án, đề tài nghiên cứu khoa học về công tác phát triển đảng viên. Định kỳ hằng năm, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp trên quyết định giao chỉ tiêu phát triển đảng viên đối với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp dưới; những chi bộ, đảng bộ còn nguồn phát triển đảng viên phải được giao chỉ tiêu phát triển đảng viên để phấn đấu thực hiện. Thông qua kết quả thực hiện chỉ tiêu kết nạp đảng viên là cơ sở quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng và người đứng đầu tổ chức đảng cấp dưới.

Kịp thời tổ chức triển khai, quán triệt, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác đảng viên nói chung và và công tác phát triển đảng viên nói riêng. Định kỳ hằng năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp trên đề ra chương trình kiểm tra, giám sát cấp ủy cấp dưới trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác quản lý, phát triển đảng viên, qua đó kịp thời kiểm điểm, phê bình những tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có vi phạm, khuyết điểm, đồng thời đề xuất biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng và đảng viên có thành tích xuất sắc trong thực hiện.

Hằng năm, cấp ủy các cấp phải xây dựng kế hoạch tạo nguồn phát triển đảng viên, xác định lộ trình thực hiện cụ thể, phân công trách nhiệm cho từng tổ chức đảng và đảng viên trong việc tạo nguồn kết nạp đảng viên. Chú trọng tạo nguồn kết nạp đảng viên từ cán bộ, công chức, viên chức; đội ngũ cán bộ ở cấp xã và ấp, khu vực; học sinh, sinh viên, chủ doanh nghiệp tư nhân, công nhân lao động, thành viên hợp tác xã, đoàn viên, hội viên ưu tú của các đoàn thể chính trị - xã hội.

Định kỳ trong sinh hoạt chi bộ, rà soát, thảo luận đánh gia rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác tạo nguồn phát triển đảng viên. Thực hiện nền nếp định kỳ hằng tháng, tổ chức đảng cấp dưới tổng hợp báo cáo kết quả công tác kết nạp đảng viên lên tổ chức đảng cấp trên trực tiếp; các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổng hợp báo cáo kết quả công tác phát triển đảng viên về Thường trực Tỉnh ủy qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc. Xác định, công tác phát triển đảng viên là công việc thường xuyên của mỗi tổ chức đảng hằng tháng, hằng quý, hằng năm.

Các tổ chức đảng ở cơ sở xã, phường, thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân để quần chúng thấy rõ vai trò lãnh đạo tiên phong, gương mẫu của Đảng, tạo động lực phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

**2. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo nhà trường, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong trường học về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên; thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục, phát hiện, tạo nguồn phát triển đảng viên đối với học sinh, sinh viên; nhất là tập trung làm tốt công tác giáo dục tư tưởng giúp học sinh, sinh viên giác ngộ và nâng cao nhận thức về sự vinh dự, niềm tự hào khi được đứng vào hàng ngũ của Đảng; từ đó, xác định động cơ đúng đắn, tích cực học tập, rèn luyện, phấn đấu để được kết nạp vào Đảng.

Tập trung phát triển đảng viên đối với đội ngũ giáo viên, người lao động trong trường học, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng để làm tấm gương tốt cho học sinh, sinh viên noi theo, tạo động cơ đúng đắn cho học sinh, sinh viên phấn đấu vào Đảng.

Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, có biện pháp cụ thể, sâu sát từng tổ chức cơ sở đảng trong trường học. Hằng năm, phải giao chỉ tiêu cụ thể về kết nạp đảng viên đối với giáo viên, người lao động và học sinh, sinh viên cho các tổ chức cơ sở đảng trong trường học; chỉ đạo rà soát, đánh giá, phân tích chất lượng nguồn quần chúng là học sinh, sinh viên để xây dựng kế hoạch tạo nguồn và phát triển đảng dài hạn cho cả khóa học và theo từng năm. Phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành phụ trách cơ sở chỉ đạo, đôn đốc đẩy mạnh công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên; kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác phát triển đảng viên đối với học sinh, sinh viên trong trường học để đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu phát triển đảng theo kế hoạch đề ra. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với ngành giáo dục để đưa kết quả phát triển đảng vào nội dung đánh giá thi đua của ngành, đơn vị. Không xếp loại mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và không đề nghị khen cao đối với các tổ chức cơ sở đảng trường học không quan tâm, chăm lo đến công tác xây dựng Đảng trong trường học, nhất là đối với các đơn vị còn nguồn quần chúng đáp ứng tiê chuẩn, điều kiện nhưng hằng năm không thực hiện được công tác kết nạp đảng viên là giáo viên và học sinh, sinh viên.

**3. Tăng cường hơn nữa công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước**

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về “*Tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân*” góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với đơn vị kinh tế tư nhân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh để thu hút nhiều doanh nghiệp, công ty đến đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo việc làm ổn định cho người lao động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa qua đó, nâng cao nhận thức cho chủ doanh nghiệp, người lao động về vị trí, vai trò và tầm quan trọng, ý nghĩa và lợi ích của việc thành lập tổ chức đảng, phát triển đảng viên và tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp.

Thường xuyên tiến hành khảo sát toàn diện, nắm chắc nguồn quần chúng ưu tú; đánh giá thực chất vai trò của tổ chức đảng, chất lượng đảng viên trong các doanh nghiệp tư nhân; hằng năm, đề ra chương trình, kế hoạch xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước làm cơ sở để chỉ đạo, kiểm tra thực hiện. Tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp tư nhân hiện có; đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cấp ủy, cán bộ phụ trách công tác đảng, đoàn thể và đảng viên trong doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời, có hiệu quả đối với các tổ chức đảng ở doanh nghiệp mới thành lập gặp khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ. Chú trọng tạo nguồn, tạo điều kiện thuận lợi, linh hoạt về thời gian khi mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng đang làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân; thực hiện các giải pháp linh hoạt để tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên làm việc trong doanh nghiệp, làm ăn xa được sinh hoạt đảng đầy đủ và quần chúng là công nhân, người lao động trong doanh nghiệp được theo dõi, giúp đỡ, bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy trong việc phát triển các tổ chức đoàn thể, nhất là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp tư nhân, làm cơ sở chính trị để tạo nguồn phát triển đảng viên và tổ chức đảng. Tổ chức gặp gỡ, động viên, biểu dương những doanh nghiệp tư nhân thực hiện hiệu quả công tác phát triển đảng; đồng thời, xây dựng chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp tư nhân có tổ chức đảng, đoàn thể hoạt động hiệu quả.

**4. Thực hiện đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, trình tự, hồ sơ, thủ tục kết nạp đảng viên theo quy định**

Tăng cường bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác đảng viên và thực hiện trình tự lập thủ tục, hồ sơ kết nạp đảng cho bí thư, cấp ủy viên các chi bộ. Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng và Ban Tổ chức cấp ủy trong thực hiện tốt quy trình, các khâu trong công tác phát triển đảng viên từ tạo nguồn, phát hiện nguồn cho đến thực hiện công tác kết nạp đảng viên đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, trình tự, hồ sơ, thủ tục theo quy định. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở thẩm định kỹ, xét và hoàn chỉnh hồ sơ người xin vào Đảng đảm bảo đúng quy định trước khi gửi về Ban Thường vụ cấp ủy để xem xét kết nạp vào Đảng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về công tác phát triển đảng viên nhất là về thực hiện quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên đảm bảo thực hiện đúng theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về “*Nghiệp vụ công tác đảng viên*”; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục triệt để tình trạng kết nạp đảng viên chạy theo số lượng, xem nhẹ tiêu chuẩn, điều kiện.

Quan tâm chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ trực thuộc thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên, nhất là đối với đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú; tăng cường theo dõi nắm tình hình tư tưởng đảng viên; phân công nhiệm vụ đảng viên phù hợp với trình độ, năng lực, sức khoẻ; kết hợp chặt chẽ giữa công tác kết nạp đảng viên với công tác rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên cho các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ phù hợp với tình hình thực tế, phấn đấu kết nạp hằng năm từ 3-4% đảng viên mới trên tổng số đảng viên hiện có; xây dựng kế hoạch phát động thi đua chuyên đề trong công tác kết nạp đảng viên, kịp thời khen thưởng đối với những tổ chức đảng, đảng viên lập thành tích xuất sắc trong công tác phát triển đảng viên.

 Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền quy định các chính sách đặc thù của tỉnh đối với đảng viên cao niên tuổi Đảng; đảng viên có hoàn cảnh khó khăn; đảng viên là học sinh, sinh viên; quy định về chi phí thẩm tra, kết nạp đảng viên mới; chi phí đặc thù dành cho công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, đề xuất khen thưởng những tổ chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết.

**2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy xâydựngchương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Qua đó, kịp thời phê bình những tập thể, cá nhân thực hiện không nghiêm và kiên quyết xử lý vi phạm *(nếu có)*.

**3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

 Hướng dẫn Trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nhận thức về Đảng; bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới đảm bảo yêu cầu, chất lượng, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế. Sửa đổi, bổ sung khung nội dung, chương trình bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng và bồi dưỡng đảng viên mới cho học sinh, sinh viên, công nhân lao động theo hướng giảm tải nội dung, tập trung vào những vấn đề cơ bản nhất về Đảng, tiêu chuẩn, điều kiện xét kết nạp, nhiệm vụ, quyền của đảng viên, tính tiên phong gương mẫu, những điều đảng viên không được làm, nhất là xác định đúng đắn động cơ của người xin vào Đảng.

**4. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh**

Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, xây dựng lý tưởng phấn đấu vào Đảng đúng đắn cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Tập trung xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức công đoàn, nhất là trong trường học và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các sân chơi lành mạnh, sôi nổi, thiết thực nhằm tạo điều kiện cho đoàn viên, hội viên tham gia; qua đó, phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, giáo dục nhân tố tích cực trong cán bộ, đoàn viên, hội viên, quần chúng, người có uy tín để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

**5. Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh**

Phát huy hơn nữa vai trò trong việc chỉ đạo xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp tư nhân để thành lập công đoàn cơ sở, tổ chức đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp; xây dựng kế hoạch tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên ưu tú để xem xét, kết nạp Đảng, nhất là chủ doanh nghiệp, người trong bộ máy quản lý và ban chấp hành các đoàn thể trong doanh nghiệp; quan tâm tạo nguồn cán bộ là chủ doanh nghiệp tư nhân có đầy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín để có thể quy hoạch vào cấp uỷ và đại biểu dân cử ở những nơi có điều kiện.

**6.** **Báo Hậu Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Hậu Giang**

Tăng cường thời lượng cho công tác tuyên truyền về Nghị quyết, phối hợp với các tổ chức đảng địa phương tuyên truyền về những đảng viên gương mẫu, có thành tích tiêu biểu trong học tập, lao động, sản xuất, chiến đấu, nhằm tạo sức lan tỏa cho quần chúng học tập, noi theo và mong muốn phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng.

**7. Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

Căn cứ tình hình cụ thể của đơn vị, địa phương mình xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Ban Tổ chức Trung ương,- Vụ Địa phương III, Ban Tổ chức TW,- Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức TW,- Thường trực Tỉnh ủy,- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,- Lưu VPTU. | **T/M TỈNH ỦY** |